

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC **NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÍ ĐẤT ĐAI**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN ML01020: TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN (PHILOSOPHY OF MARXISM AND LENINISM)

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 1
- Tín chỉ: 3 TC (Lý thuyết 3 - Thực hành 0 - Tự học 9)
- Giờ tín chỉ đổi với các hoạt động học tập: 45 tiết
 - + Học lý thuyết trên lớp: 45 tiết
- Giờ tự học: 135 tiết
- Đơn vị phụ trách học phần:
 - Bộ môn: Triết học
 - Khoa: Khoa học xã hội
- Là học phần: Bắt buộc
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>	Chuyên ngành <input type="checkbox"/>
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	
Kiến thức chung	
CĐR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị, luật pháp, kinh tế và quản lý vào lĩnh vực xã hội học.	Chỉ báo 1.4: Áp dụng kiến thức chính trị, xã hội và nhân văn trong lĩnh vực quản lý đất đai
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CĐR9: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.	Chỉ báo 9.1: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp Chỉ báo 9.2: Thể hiện ý thức học tập suốt đời.

* Mục tiêu:

- Học phần hình thành ở người học kiến thức về những nội dung cơ bản của triết học Mác – Lê nin.
 - Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng thực hiện theo yêu cầu của các nguyên tắc phương pháp luận của triết học Mác – Lê nin.
 - Học phần hình thành cho người học thái độ tiếp nhận những quan điểm của triết học Mác – Lê nin; phản đối những quan điểm sai lầm, bảo vệ triết học Mác – Lê nin.
- * Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I - Giới thiệu (Introduction); P - Thực hiện (Practice); R - Củng cố (Reinforce); M - Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT:		
		1.4	9.1	9.2
ML01020	Triết học Mác - Lê nin	I	I	I

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
<i>Kiến thức</i>		
K1	Giải thích những nội dung cơ bản của triết học Mác – Lê nin.	1.4
<i>Kỹ năng</i>		
K2	Thực hiện khả năng phản biện trong trình bày các quan điểm duy vật và biện chứng của triết học Mác – Lê nin.	9.1
<i>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
K3	Công nhận những quan điểm khoa học của triết học Mác – Lê nin để bảo vệ quan điểm đúng và phản đối những quan điểm sai.	9.2

III. Nội dung tóm tắt của học phần

ML01020. Triết học Mác – Lê nin (Philosophy of Marxism and Leninism). (3TC: 3 – 0 – 9).
Học phần này gồm Khái luận về Triết học và triết học Mác - Lê nin; chủ nghĩa duy vật biện chứng; chủ nghĩa duy vật lịch sử.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết giảng
- Phương pháp nêu vấn đề

2. Phương pháp học tập

- Chủ động tìm, nghiên cứu giáo trình
- Nghe giảng
- Đọc tài liệu tham khảo
- Trả lời câu hỏi, trao đổi tại lớp

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải dự lớp đầy đủ theo đúng Quy chế dạy và học hiện hành. Sinh viên cần chủ động tích cực phát biểu xây dựng bài. Sinh viên vắng học

buổi nào có trách nhiệm tự tìm hiểu nội dung được giảng dạy và các thông tin được trao đổi trong bài học đó.

- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc giáo trình, tài liệu, trả lời câu hỏi trước khi tham dự buổi học theo yêu cầu của giảng viên.
- Trong buổi học: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tích cực tham gia trao đổi các nội dung của bài học; học online yêu cầu tắt mic, vào lớp online trước 5 phút...
- Thi giữa kỳ: Theo quy định hiện hành của Học viện.
- Thi cuối kì: Theo quy định hiện hành của Học viện.
- Tham gia: Sinh viên phải tham dự ít nhất 75% buổi học.

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1: Kế hoạch đánh giá và trọng số

Rubric đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Danh giá quá trình			
Rubric 1. Tham dự lớp	K3	10	1 -> 9
Rubric 2. Kiểm tra giữa kỳ - Trắc nghiệm	K1	20	6 -> 7
Rubric 3. Bài tập - Trắc nghiệm	K1, K2	20	9
Danh giá cuối kì			
Rubric 4. Thi cuối kỳ - Trắc nghiệm	K1	50	Theo lịch Học viện

Rubric 1: Đánh giá tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5 - 10 điểm	Khá 6,5 – 8,4 điểm	Trung bình 4,0 – 6,4 điểm	Kém 0 – 3,9 điểm
Thực hiện khả năng phản biện trong trình bày các quan điểm duy vật và biện chứng của triết học Mác – Lênin.	10	Đánh giá, lập luận rõ ràng, đúng và đủ ý	Đánh giá, lập luận đúng và thiếu ý	Có sai sót trong đánh giá, lập luận, thiếu ý	Sai ý và không đánh giá lập luận
Công nhận những quan điểm khoa học của triết học Mác – Lênin để bảo vệ quan điểm đúng và phản đối những quan điểm sai.	10	Nhận xét, đánh giá thể hiện sự tin tưởng vào triết học Mác – Lênin, vào sự lãnh đạo của Đảng, lập luận rõ ràng nhưng	Nhận xét, đánh giá thể hiện sự tin tưởng vào triết học Mác – Lênin, vào sự lãnh đạo của Đảng, lập luận rõ ràng nhưng	Nhận xét, đánh giá thể hiện sự tin tưởng vào triết học Mác – Lênin, vào sự lãnh đạo của Đảng, lập luận chưa rõ ràng,	Không đưa ra nhận xét, đánh giá

		rõ ràng, mạch lạc có cơ sở khoa học	thiếu cơ sở khoa học	thiếu cơ sở khoa học	
Thái độ tham dự lớp, tương tác với giảng viên, cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến kiến thức môn học	20	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động của lớp học, thường xuyên tương tác với giảng viên và bài học trong hỏi và trả lời	Khá chú ý, có tham gia tương tác với giảng viên và bài học	Có chú ý, ít tham gia tương tác với giảng viên và bài học	Không chú ý/không tham gia tương tác với giảng viên và bài học
Thời gian tham dự	60	Không nghỉ buổi học nào	Nghỉ 01 buổi học	Nghỉ 02 buổi học	Nghỉ 03 buổi học

Bảng 2: Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD	
	Kiến thức	
K1. Trình bày những nội dung cơ bản của triết học Mác – Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ báo 1: Khái luận về triết học. - Chỉ báo 2: Khái quát về sự ra đời, phát triển của triết học Mác - Lênin. - Chỉ báo 3: Chủ nghĩa duy vật biện chứng. - Chỉ báo 4: Phép biện chứng duy vật - Chỉ báo 5: Lý luận nhận thức. - Chỉ báo 6: Chủ nghĩa duy vật lịch sử. 	

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Tham dự các buổi học trên lớp: Theo quy định của Học viện.

Tham dự các bài thi: Không tham gia bài thi giữa kì, không nộp đề cương thì không đủ điều kiện dự thi.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Giáo trình Triết học Mác - Lênin (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

* Tài liệu tham khảo khác:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Giáo trình Triết học Mác - Lênin (Dành cho bậc đại học hệ chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Giáo trình Kinh tế chính trị học Mác - Lênin (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1,2	<p>Chương 1: Khái luận về triết học và triết học Mác - Lênin</p> <p>A/ Các nội dung chính trên lớp: (10 tiết)</p> <p>Nội dung giảng dạy lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học 1.1.1. Khái lược về triết học 1.1.2. Vấn đề cơ bản của triết học 1.1.3. Biện chứng và siêu hình 1.2. Triết học Mác – Lênin và vai trò của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội 1.2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác - Lênin 1.2.2. Đổi tượng và chức năng của triết học Mác – Lênin <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (30 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> 1.2.3. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay 	K1, K2
3,4,5	<p>Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng</p> <p>A/ Các nội dung chính trên lớp: (15 tiết)</p> <p>Nội dung giảng dạy lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.1. Vật chất và ý thức 2.1.1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất 2.1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức 2.1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức 2.2. Phép biện chứng duy vật 2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật 2.3. Lý luận nhận thức 2.3.3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (45 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> 2.2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật 2.3.1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng 2.3.2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức 2.3.4. Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức 2.3.5. Chân lý 	K1, K2 K3
6,7,8,9	<p>Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử</p> <p>A/ Các nội dung chính trên lớp: (20 tiết)</p> <p>Nội dung giảng dạy lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội 3.1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội 3.1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất 3.1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội 3.1.4. Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên 3.3. Nhà nước và cách mạng 3.3.2. Cách mạng xã hội 3.4. Ý thức xã hội 	K1, K2

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
	<p>3.4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội 3.4.2. Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (60 tiết) 3.2. Giai cấp và dân tộc 3.2.1. Vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp 3.2.2. Dân tộc 3.2.3. Mối quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại 3.3.1. Nhà nước 3.5. Triết học về con người 3.5.1. Khái niệm con người và bản chất con người 3.5.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người 3.5.3. Quan hệ cá nhân và xã hội; vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p>	K1, K3

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phải đảm bảo đủ chỗ ngồi cho sinh viên và cung cấp đầy đủ thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, máy vi tính.
- Các phương tiện khác: Loa, mic...
- E - learning: Phần mềm dạy trực tuyến (MS Teams...), máy tính, hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng Internet với băng thông đáp ứng nhu cầu người dùng, không để xảy ra nghẽn mạng hay quá tải. Phòng học trực tuyến đầy đủ ánh sáng, cách âm tốt, thông thoáng, ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023
GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Nguyễn Thị Thanh Hòa

Th.S Nguyễn Thị Minh Nguyệt

TRƯỞNG KHOA

TS. Trần Lê Thành

✓ **GIÁM ĐỐC**



✓ **PHÓ GIÁM ĐỐC**
Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Lê Văn Hùng	Học hàm, học vị: GVC. Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 325 – Nhà Hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0978.020.006
Email: levanhungdhnn@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Đắc Dũng	Học hàm, học vị: GVC. Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 325 – Nhà Hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0914.675.335
Email: nddung@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Minh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 325 – Nhà Hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 01692169008
Email: nttminh@vnua.edu.vn.	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hòa	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 325 – Nhà Hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0982110703
Email: ntthoa@vnua.edu.vn.	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đỗ Thị Hạnh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 325 – Nhà Hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0983515759
Email: dthanh@vnua.edu.vn.	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 325 – Nhà Hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 01656299779
Email: minhnguyet.k60b.gdct@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

CÁC MÓC CẢI TIẾN ĐỂ CƯỜNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- Lần 1: 7/2018

Chuyển đổi từ môn học Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin 1 sang môn Triết học Mác - Lê nin

- Lần 2: 7/2019

Bổ sung các rubric đánh giá để đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

- Lần 3: 7/2020

Bổ sung hình thức học trực tuyến qua MS. TEAM để phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19.

- Lần 4: 7/2021

Xây dựng hình thức đánh giá thi tự luận phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid 19

- Lần 5: 7/2022

Chuyển đổi hình thức giảng dạy trực tuyến qua MS TEAMS sang hình thức học trực tiếp, thay đổi hình thức đánh giá tự tự luận sang trắc nghiệm

- Lần 6: 2023:

Điều chỉnh một số chuẩn đầu ra theo đổi mới chương trình đào tạo của Khoa, thay đổi hình thức đánh giá tự tự luận sang trắc nghiệm